

Số: 14 /2021/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Công văn số 149/HĐND-KTNS ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.

2. Đối tượng áp dụng: Các đơn vị hành chính, sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế trực thuộc Tỉnh quản lý.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cứu thương.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt và xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế.

(Chi tiết về đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá mua sắm xe ô tô chuyên dùng theo Phụ lục đính kèm)

Riêng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, căn cứ quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020

của Bộ trưởng Bộ Y tế, Thủ trưởng đơn vị quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại đơn vị (trừ xe ô tô chuyên dùng khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2021.

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát số lượng xe ô tô chuyên dùng hiện có tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc Tỉnh quản lý; tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh có phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC/KT-tuan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Trí Quang

PHỤ LỤC

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

ĐVT: triệu đồng/xe

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
1	Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	9	1,600
2	Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	6	1,600
3	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hồng Ngự	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	4	1,600
4	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tháp Mười	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	4	1,600
5	Bệnh viện Y học cổ truyền	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	4	1,600
6	Bệnh viện Phục hồi chức năng	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
7	Bệnh viện Phổi	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt		
		- Xe chụp X.quang lưu động	2	2,700
8	Bệnh viện Quân Dân Y	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
9	Bệnh viện Tâm thần	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
10	Bệnh viện Da liễu	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	1	1,600
11	Trung tâm Y tế huyện Tân Hồng	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
12	Trung tâm Y tế huyện Tam Nông	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
		a. Xe ô tô cứu thương		

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
13	Trung tâm Y tế huyện Thanh Bình	- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
14	Trung tâm Y tế huyện Lai Vung	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
15	Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
16	Trung tâm Y tế huyện Châu Thành	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
17	Trung tâm Y tế huyện Hồng Ngự	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
		a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
18	Trung tâm Y tế huyện Cao Lãnh	b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
19	Trung tâm Y tế thành phố Cao Lãnh	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	1	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
20	Trung tâm Y tế thành phố Sa Đéc	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	1	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
21	Trung tâm Y tế huyện Tháp Mười	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
22	Trung tâm Y tế thành phố Hồng Ngự	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
23	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	a. Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt		
		- Xe vận chuyên vắc xin, sinh phẩm	1	1,000
		- Xe phòng chống dịch	1	1,000
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
- Xe chở máy phun và hóa chất lưu động	1	1,000		
24	Trung tâm Pháp y	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe giám định pháp y	1	1,000

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
25	Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Đồng Tháp	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ trung và cấp cao	1	1,000